

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1432/GDĐT-KT

Tân Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2024

V/v báo cáo thực hiện Thông tư số
21/2019/TT-BGDĐT.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường THCS (CL và NCL)

Căn cứ Thông tư Số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo thực hiện Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT và Quyết định số 34/QĐ-GDĐT như sau:

1. Việc triển khai và xây dựng Kế hoạch, quy chế thực hiện Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT

Ban hành Quyết định số 127/QĐ-GDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về việc phân công làm bằng tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2022-2023.

Ban hành Quyết định số 34/QĐ-GDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Ban hành Quy chế quản lý, lưu giữ, sử dụng, cấp phát văn bằng tốt nghiệp trung học cơ sở của hệ thống giáo dục quốc dân tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.

2. Số liệu bằng tốt nghiệp trung học cơ sở:

1.1 Năm học 2021 – 2022:

- Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS: 5410
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS được cấp: 5410
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS học sinh đã nhận: 3248
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS học sinh chưa nhận: 2162

1.2 Năm học 2022 – 2023:

- Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS: 5571
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS được cấp: 5571
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS học sinh đã nhận: 2544
- Tổng số bằng tốt nghiệp THCS học sinh chưa nhận: 3027

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Phòng Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn về công tác quản lý văn bằng. Chỉ đạo các trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế quản lý văn bằng tại đơn vị trường. Công tác quản lý văn bằng chặt chẽ, khoa học, đúng quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT và Quyết định số 34/QĐ-GDĐT.

- Chỉ đạo các trường thông báo trên trang Web nhà trường và thông qua giáo viên chủ nhiệm các năm học trước thông tin đầy đủ đến cha mẹ và học sinh về việc cấp phát văn bằng.

- Việc thực hiện sổ cấp phát văn bằng, quản lý, lưu giữ văn bằng tại các trường khoa học, đúng quy định nên việc trả văn bằng cho học sinh được nhanh chóng, quản lý văn bằng không xảy ra sai sót, thất thoát.

3.2. Khó khăn

- Cha mẹ và học sinh có tâm lý chưa cần rút vội để đến khi nào học đến lớp 12 trường THPT yêu cầu nộp bằng cấp trung học cơ sở thì CMHS và học sinh mới đi rút.

4. Đề xuất, kiến nghị:

- Số lượng bằng tốt nghiệp học sinh chưa rút còn nhiều (năm học 2021 – 2022 là gần 50%, năm học 2022 – 2023 là hơn 50%), Hiệu trưởng các trường cần có biện pháp đốc thúc học sinh.

- Hiệu trưởng các trường thông qua nhiều kênh thông tin để thông báo đến cha mẹ và học sinh nhanh chóng liên hệ trường để rút bằng tốt nghiệp, tránh trường hợp trường lưu giữ quá nhiều bằng cấp của học sinh.

- Tuyên truyền các em học sinh ngay từ đầu năm học lớp 9 sự cần thiết phải rút bằng tốt nghiệp ngay khi có bằng để tránh thất lạc sau này.

Trên đây là báo cáo thực hiện Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.GD&ĐT: BLĐ;
- Lưu: VT, Sang.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Anh Khoa

THỐNG KÊ SỐ LIỆU BẢNG TỐT NGHIỆP THCS

STT	Tên trường	Năm học 2021 - 2022				Năm học 2022 - 2023			
		Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS được cấp	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS học sinh đã nhận	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS học sinh chưa nhận	Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS được cấp	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS học sinh đã nhận	Tổng số bảng tốt nghiệp THCS học sinh chưa nhận
1	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	539	539	310	229	498	498	247	251
2	Trường THCS Âu Lạc	306	306	173	133	390	390	203	187
3	Trường THCS Trần Văn Đang	102	102	53	49	129	129	63	66
4	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	379	379	257	122	378	378	210	168
5	Trường THCS Tân Bình	527	527	273	254	583	583	150	433
6	Trường THCS Quang Trung	298	298	162	136	283	283	77	206
7	Trường THCS Lý Thường Kiệt	200	200	117	83	174	174	39	135
8	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	160	160	99	61	167	167	79	88
9	Trường THCS Trần Văn Quang	277	277	184	93	278	278	148	130
10	Trường THCS Võ Văn Tần	355	355	232	123	344	344	85	259
11	Trường THCS Ngô Quyền	614	614	380	234	689	689	281	408
12	Trường THCS Trường Chinh	534	534	311	223	448	448	301	147
13	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	840	840	488	352	857	857	435	422
14	Trường THCS và THPT Bắc Ái	11	11	11	0	31	31	31	0
15	Trường TH, THCS và THPT Thanh Bình	82	82	71	11	105	105	74	31
16	Trường TH, THCS và THPT Việt Mỹ	20	20	13	7	20	20	11	9
17	Trường THCS và THPT Hải Bà Trưng	33	33	33	0	59	59	59	0
18	Trường THCS và THPT Việt Thanh	0	0	0	0	38	38	21	17
19	Trường THCS và THPT Thái Bình	47	47	35	12	32	32	7	25
20	Trường TH, THCS và THPT Thái Bình Du	22	22	18	4	19	19	19	0
21	Trung tâm GDNN - GDTX	64	64	28	36	49	49	4	45
	Tổng cộng	5410	5410	3248	2162	5571	5571	2544	3027



